



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - QUẢNG NGÃI

Địa chỉ: Khu công nghiệp Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

Tel: +84.255.6250905; Fax: +84.255.6250910

Email: beer@sabecoquangngai.com.vn; Website: www.sabecoquangngai.com.vn

GCN ĐKKD số 4300338460 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 01/11/2012

Số: 33/2024/BC-BSGQN

Quảng Ngãi, ngày 6 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4300338460.
- Vốn điều lệ: 450,000,000,000 đồng (Bốn trăm năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 450,000,000,000 đồng (Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Quảng Phú, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Số điện thoại: 0255.6250905; Số fax: 0255.6250910.
- Website: www.sabecoquangngai.com.vn
- Mã cổ phiếu: BSQ.

2. Quá trình hình thành và phát triển

- + Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 4300338460 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp thay đổi lần 5, ngày 17/4/2023.
- + Ngày 20/9/2007: UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đầu tư số: 34121000019 cho Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi công suất 100 triệu lít/ năm tại Khu công nghiệp Quảng Phú, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Tổng mức đầu tư: 1,580,677 triệu đồng.
- + Năm 2009: Tiến hành đầu tư xây dựng, đến tháng 12/2010 đã hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi công suất 100 triệu lít/ năm.
- + Tháng 12 năm 2010: Đưa Nhà máy bia có công suất 100 triệu lít/ năm đi vào hoạt động.
- + Năm 2013: Đầu tư bổ sung 01 dây chuyền sản xuất bia lon, công suất 33,000 lon/giờ. Tổng mức đầu tư: 125 tỷ đồng. Việc hoàn thành kịp thời hệ thống sản xuất bia lon và các thiết bị đi kèm đã giúp nhà máy đạt được kế hoạch sản lượng và giảm được rủi ro cho sản xuất. Sau đầu tư, công suất nhà máy có thể khai thác lên 120 triệu lít/ năm.
- + Năm 2016: Thực hiện đăng ký toàn bộ 45,000,000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (UPCOM). Mã chứng khoán: BSQ.
- + Năm 2016: Đầu tư bổ sung tank lén men, hệ thống tiết kiệm năng lượng.

- + Năm 2019: Đầu tư bổ sung hệ thống chiết bia lon, công suất 60,000 lon/ giờ.
 - + Năm 2022: Đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi lên 250 triệu lít/ năm. Tháng 6/2022 hoàn thành đưa vào sử dụng. Tổng mức đầu tư: 535 tỷ đồng.
- **Thành tích trong quá trình hoạt động:**
- + Năm 2011: Huân chương lao động hạng 3 về thành tích xuất sắc trong công tác đầu tư xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2012: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác năm 2012.
 - + Năm 2013: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác năm 2013.
 - + Năm 2013: Bằng khen của Bộ Tài chính về thành tích chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế năm 2013.
 - + Năm 2013: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích trong sản xuất kinh doanh, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2013: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích xuất sắc trong công tác thu nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2014: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác an toàn - vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ.
 - + Năm 2014: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước.
 - + Năm 2014: Doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2014: Cờ thi đua của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ công tác khác.
 - + Năm 2015: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác.
 - + Năm 2015: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước.
 - + Năm 2016: Bằng khen của Bộ Tài chính về thành tích thực hiện tốt công tác kê khai, nộp thuế.
 - + Năm 2016: Doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2016: Cờ thi đua của Bộ Công thương về thành tích hoàn thành xuất sắc và toàn diện nhiệm vụ công tác.
 - + Năm 2016: Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công tác, tiêu biểu, dẫn đầu trong phong trào thi đua khối, cụm của tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2017: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công tác trong phong trào thi đua khối, cụm của tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2017: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế.
 - + Năm 2018: Doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.

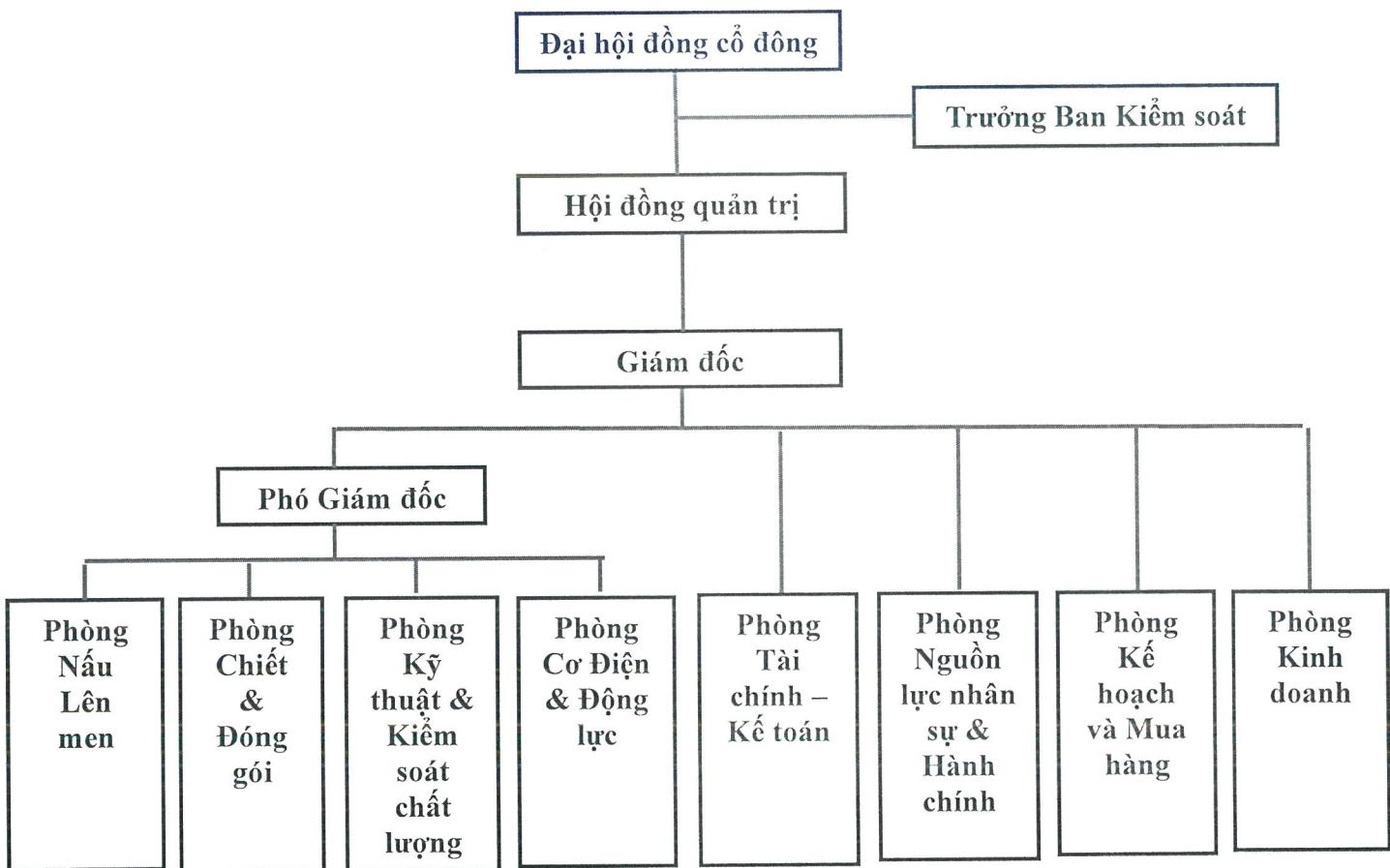
- + Năm 2018: Giải thưởng môi trường tỉnh Quảng Ngãi.
- + Năm 2019: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ thuế.
- + Năm 2020: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ thuế.
- + Năm 2020: Doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.
- + Năm 2020: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ năm 2020.
- + Năm 2020: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích trong việc thực hiện tốt nghĩa vụ thuế 2020.
- + Năm 2021: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích trong sử dụng nhiều lao động, thực hiện tốt chế độ hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội và các quy định khác của pháp luật năm 2021.
- + Năm 2021: Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, tiêu biểu trong phong trào thi đua khối, cụm của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.
- + Năm 2021: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích trong việc thực hiện tốt nghĩa vụ thuế 2021.
- + Năm 2022: Bằng khen của Hiệp Hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ về thành tích xuất sắc trong hoạt động xây dựng và phát triển Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, nhiệm kỳ 2016-2022.
- + Năm 2022: Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ môi trường.
- + Năm 2022: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế năm 2022.
- + Năm 2022: Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, tiêu biểu trong phong trào thi đua khối, cụm của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.
- + Năm 2023: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế 8 tháng đầu năm 2023, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất bia.
- Địa bàn kinh doanh: Khu công nghiệp Quảng Phú, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - + Đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm.
 - + Kiểm soát chặt chẽ chi phí.
 - + Tinh gọn bộ máy quản lý, xây dựng chính sách quản lý và đánh giá hiệu quả công việc.
 - + Gia tăng hiệu quả công việc của nhân viên thông qua các chương trình đào tạo hàng năm.
 - + Phát triển và mở rộng thị trường bia xuất khẩu.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Phát triển sản lượng Bia Sài Gòn trong nước giai đoạn 2020 - 2025 từ 130 triệu lít bia/ năm lên 250 triệu lít bia/ năm.
 - Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty
 - + Tăng dần sản lượng sản xuất và tiêu thụ.
 - + Tăng nộp ngân sách địa phương.
 - + Thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.
 - + Đạt các chỉ tiêu kinh tế ngày càng tăng trưởng.
 - + Nâng cao đời sống cho người lao động.

- + Chung tay thực hiện các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro

- + Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty phải đối mặt với những khó khăn chung của nền kinh tế. Cụ thể: cuộc xung đột địa Nga - Ukraine đã làm chậm quá trình phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid, làm gián đoạn nguồn cung dẫn đến chi phí năng lượng, giá nguyên vật liệu nhập khẩu đầu vào tăng cao, lạm phát toàn cầu tăng cao.
- + Quy định hạn chế tiêu thụ rượu, bia của Chính phủ Việt Nam; Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn giữa các Hãng sản xuất bia nhằm tranh giành thị phần.
- + Hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty phụ thuộc lớn vào sản lượng giao hàng của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn (SABECO).
- + Trên thị trường có nhiều sản phẩm bia, tạo nhiều sự lựa chọn cho người tiêu dùng, dẫn đến áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Với bối cảnh kinh tế tồn đọng những khó khăn, Công ty luôn chú trọng công tác quản trị rủi ro, đề ra phương án thích nghi với tình hình kinh tế hiện tại, lập kế hoạch dự phòng nhằm đảm bảo doanh thu lợi nhuận của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% Tăng trưởng TH 2023/ TH 2022 (+) Tăng; (-) Giảm	% Tăng trưởng TH 2023/KH 2023 (+) Tăng; (-) Giảm
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1,936.22	2,341.62	1,862.84	-3.79%	-20.45%
Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	2,100.51	2,266.61	1,871.82	-10.89%	-17.42%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	170.64	96.24	100.71	-40.98%	4.65%

- Các yếu tố ảnh hưởng lợi nhuận thực hiện 2023 giảm so với cùng kỳ năm trước:
 - + Doanh thu giảm so với cùng kỳ;
 - + Chi phí nguyên vật liệu tăng so với cùng kỳ;
 - + Chi phí tài chính tăng so với cùng kỳ.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

Số thứ tự	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1.	Bùi Thị Nhự	Giám đốc	1964	Cử nhân Tài chính - Kế toán Thạc sỹ quản trị kinh doanh	0.919%
2.	Nguyễn Văn Hùng	Phó Giám đốc	1967	Kỹ sư khoa học	0.077%
3.	Võ Thanh Cường	Kế toán trưởng	1983	Cử nhân kế toán	0.011%

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không.

- Số lượng cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2023: 206 người.
- Chính sách đối với người lao động:
 - + Tiếp tục phát huy tinh thần lao động của các cá nhân lao động giỏi, trung thực nhằm lan tỏa trong toàn Công ty. Khen thưởng các đóng góp, sáng kiến, giải pháp hữu ích của người lao động.
 - + Thực hiện đúng nội dung thỏa ước lao động tập thể, chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các quy định của pháp luật về lao động tiền lương, bảo hiểm xã hội...
 - + Chính sách lương thưởng, phúc lợi theo chủ trương của Sabeco. Đảm bảo các chế độ phúc lợi như nghỉ mát, phong trào thể thao, bảo hiểm sức khỏe cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Dự án đầu tư Trung tâm thương mại tại Lô đất số 06 Nguyễn Thụy, phường Trần Phú, Tp. Quảng Ngãi. Vốn đã đầu tư: 130 tỷ đồng.
- Hệ thống điện mặt trời áp mái: hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 6/2023, góp phần tiết kiệm điện năng, bảo vệ môi trường, hướng đến mục tiêu phát triển xanh, sạch và bền vững.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% (+) tăng; (-) giảm
Tổng giá trị tài sản	1,675,160,107,291	1,526,343,838,364	-9%
Doanh thu thuần	1,936,218,794,229	1,862,838,978,281	-4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	192,760,362,273	126,883,073,567	-34%
Lợi nhuận khác	-249,694,277	755,937,366	403%
Lợi nhuận trước thuế	192,510,667,996	127,639,010,933	-34%
Lợi nhuận sau thuế	170,636,402,176	100,714,194,461	-41%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3,599	2,107	-41%

- Các chỉ tiêu khác: Không có.
- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Số	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	0.69	0.75	

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
+	Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0.50	0.52	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+	Hệ số nợ trên tài sản	%	51.88	45.32	
+	Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu	%	107.82	82.89	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+	Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/hàng tồn kho bình quân)	Lần	9.08	10.43	
+	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	1.16	1.22	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	8.81	5.41	
+	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	21.17	12.07	
+	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	10.19	6.59	
+	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	9.96	6.81	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- a) Cổ phần: 45,000,000 cổ phần. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- b) Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách cổ đông chốt ngày 12/6/2023)
- Cổ đông lớn: Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn, Sở hữu: 29,950,000 cổ phần, chiếm 66.56% tổng số cổ phần của Công ty.

Stt	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
I	Cổ đông trong nước	703	44,988,900	99.98%
1	Cá nhân	697	11,937,066	26.55%
2	Tổ chức	6	33,051,834	73.45%
II	Cổ đông nước ngoài	4	11,100	0.02%
1	Cá nhân	3	6,800	0.02%
2	Tổ chức	1	4,300	0.01%
Tổng cộng		707	45,000,000	100.00%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm 2023
- Malt: 16,944,899 kg.
 - Gạo: 5,619,110 kg.
 - Lon rỗng: 501,776,460 bộ.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty: Không có.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp;
- Điện: 10,565,044.63 kwh. Trong đó điện năng lượng mặt trời: 1,008,720.1 kwh.
 - Hơi bão hòa: 30,094,080 kg.
- b) Các sáng kiến cải tiến góp phần tiết kiệm năng lượng, chi phí sản xuất:

Stt	Sáng kiến	Kết quả
1	Thu hồi nước nóng thừa từ hệ náu để phục vụ sản xuất.	Tiết kiệm chi phí hơi, nước.
2	Lắp đặt Tank nước để thu hồi nước tại các công đoạn CIP	Tiết kiệm chi phí nước.

6.3. Tiêu thụ nước:

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
- Nguồn cung cấp nước cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là nguồn nước thành phố, từ Công ty Cấp Thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi.
 - Lượng nước sử dụng: 418,388 m³.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 57,600m³.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:
- Số lượng lao động đến ngày 31/12/2023: 206 người.
 - Mức thu nhập bình quân: 16 triệu đồng/ người/ tháng.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:
- Công ty tổ chức đầy đủ các khóa đào tạo cho người lao động đảm bảo an toàn lao động, Phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường theo quy định của nhà Nước.
 - Công ty thực hiện chính sách tiền lương - thu nhập gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tổ chức cho cán bộ CNV tham quan học tập trong và ngoài nước.

- Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CB.CNV, trang bị bảo hộ lao động theo đúng tiêu chuẩn vị trí công việc. Tri ân các ngày lễ lớn; Tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên phối hợp tổ chức các ngày phụ nữ, ngày thiếu nhi, giao lưu thể thao văn nghệ, tạo không khí vui tươi lành mạnh trong Công ty.
- Ngoài Bảo hiểm Xã hội bắt buộc, Công ty mua bảo hiểm sức khỏe cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổng số giờ đào tạo trong năm: 2,088 giờ.
- Tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập để hỗ trợ người lao động nâng cao tay nghề.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương năm 2023.

Tổng số tiền tham gia công tác xã hội là 113,000,000 đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	DVT	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023/2022
Tổng tài sản	Đồng	1,675,160,107,291	1,526,343,838,364	91%
Tài sản ngắn hạn	Đồng	567,376,935,274	521,901,754,936	92%
Tài sản dài hạn	Đồng	1,107,783,172,017	1,004,442,083,428	91%

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	DVT	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023/2022
Tổng nợ phải trả	Đồng	869,096,362,664	691,780,400,512	80%
Nợ phải trả ngắn hạn	Đồng	749,135,405,864	691,780,400,512	92%
Nợ phải trả dài hạn	Đồng	119,960,956,800	0	0%

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Trong năm qua, Công ty đã quy hoạch và sắp xếp lại cơ cấu bộ máy quản lý Công ty nhằm tinh gọn bộ máy quản lý. Tăng cường chức năng quản lý của các phòng ban, phân xưởng của Công ty để sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và tài sản hiện có trong Công ty.
- Thực hiện trả lương theo vị trí công việc, khen thưởng kịp thời đã kích thích, động viên CBCNV phát huy năng lực cá nhân, tập thể có những sáng kiến làm lợi và gắn bó lâu dài với Công ty.
- Triển khai và ứng dụng phần mềm trong quản lý sản xuất, quản lý cung ứng vật tư hàng hóa; quản trị hành chính, tiết giảm lao động.
- Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015; HACCP; Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm BRC phiên bản

9; Tiêu chuẩn quốc gia về năng lực phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017; Kiểm soát quy trình sản xuất bằng phần mềm MES.

- Lập kế hoạch sản xuất hợp lý để tiết giảm hao phí năng lượng sản xuất, tiết giảm chi phí.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Đẩy mạnh công tác quảng bá thương hiệu thông qua hiệu ứng hình ảnh: bảng hiệu, pano, ánh sáng, đài phát thanh, truyền hình của tỉnh. Tham gia các hoạt động an sinh xã hội; Phối hợp với các sở ban ngành địa phương tăng tiêu thụ bia tại chỗ.
- Ứng dụng khoa học kỹ thuật, các phần mềm quản lý sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Khai thác thị trường nước ngoài để tăng ngoại tệ thu.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Trong năm 2023, Công ty đã đưa vào sử dụng hệ thống điện mặt trời áp mái, góp phần tiết kiệm điện năng, bảo vệ môi trường, hướng đến mục tiêu phát triển xanh, sạch và bền vững.
- Với hệ thống xử lý nước thải được đầu tư hoàn thiện và công nghệ được cải tiến, phong cách thiết kế Nhà máy luôn hướng tới môi trường sản xuất xanh, tiết kiệm năng lượng, thể hiện trách nhiệm của Công ty trong việc bảo vệ môi trường.
- Duy trì và phát huy việc sử dụng nguồn nguyên liệu tự nhiên (như sử dụng hơi đốt bằng trấu) thay cho dầu FO nhằm tiết kiệm chi phí và hạn chế chất thải có hại ra môi trường.
- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về công tác kiểm tra, giám sát môi trường thường xuyên và định kỳ để kịp thời có các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Công ty thực hiện chính sách lương, thưởng, dãi ngộ, phúc lợi ổn định, phù hợp tương xứng với công sức đóng góp, tạo động lực làm việc cho người lao động luôn gắn bó và đồng hành cùng Công ty.
- Phát huy nội lực, kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa giỏi về chuyên môn, năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty tạo ra những bước đột phá mới trong tương lai. Quan tâm, chăm lo sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên, tạo điều kiện làm việc, học tập tốt nhất, đảm bảo ổn định đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn đóng vai trò tích cực trong các hoạt động xã hội, cùng với Tổng Công ty SABECO xây dựng thông điệp “Bia Sài Gòn chung tay cùng cộng đồng”. Công ty hy vọng rằng, với những nỗ lực vì cộng đồng trong những năm qua như xây dựng nhà tình thương, ủng hộ đồng bào bão lụt, phong trào đèn ơn đáp nghĩa... và sẽ còn tiếp tục thực hiện cho những năm tiếp theo với những việc làm thiết thực, góp phần cùng xã hội xây dựng một nước Việt Nam phát triển bền vững.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đúng quy định; Thực hiện họp HĐQT định kỳ theo đúng quy định về quản trị Công ty.
- Đảm bảo sản lượng giao hàng đủ theo yêu cầu của Sabeco.
- Triển khai đồng bộ nhiều biện pháp thực hiện chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCD thường niên 2023 đã thông qua.
- Thực hiện công tác quản trị Công ty và quản lý sản xuất đúng quy định pháp luật. Trong năm 2023, đã tiết kiệm nhiều trong sản xuất và quản lý làm tăng lợi nhuận so với kế hoạch ĐHĐCD thường niên đã đề ra.
- Thực hiện trả cổ tức năm 2022 đầy đủ đúng qui định.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

- Việc đánh giá, giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty đã được Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty. Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.
- Năm qua, dù tình hình sản xuất kinh doanh vẫn còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên với sự nỗ lực của Ban điều hành cùng toàn thể CB-CNV, Công ty đã đạt được những kết quả tốt như sau:
 - + Lợi nhuận sau thuế đạt 100.71 tỷ đồng đạt 105% kế hoạch 2023;
 - + Thực hiện các giải pháp để nỗ lực tiết giảm chi phí trong bối cảnh tình hình kinh doanh gặp nhiều áp lực về chi phí đầu vào, công tác quản lý tiêu hao sử dụng nguyên vật liệu trong sản xuất được đặt lên hàng đầu;
 - + Chất lượng sản phẩm đảm bảo theo tiêu chuẩn SABECO, công tác giao hàng đáp ứng theo kế hoạch được giao;
 - + Thực hiện tốt công tác quản lý máy móc thiết bị, bảo trì bảo dưỡng góp phần tiết kiệm rất lớn chi phí bảo trì bảo dưỡng.
 - + Phối hợp tốt với SABECO trong công tác mua hàng tập trung, đối với các vật tư tự mua, Công ty chủ động thương thảo mua dự trữ để tránh tăng giá, tối ưu chi phí giá thành.
 - + Phối hợp cùng Ban Nguồn lực nhân sự SABECO để tái cấu trúc sơ đồ tổ chức theo chuẩn chung của SABECO.
 - + Công tác bảo vệ môi trường và các hoạt động liên quan đến cộng đồng xã hội luôn được quan tâm và phối hợp cùng SABECO để thực hiện; hoạt động của các nhà máy luôn được đảm bảo, duy trì môi trường sản xuất xanh sạch đẹp, tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, an sinh xã hội tại địa phương

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCD bao gồm kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư. Quản lý tốt sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm; Sử dụng vốn và các nguồn lực hiện có của Công ty đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả kinh tế, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Đảm bảo an toàn lao động, an toàn sản xuất, PCCN, bảo vệ môi trường.

- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo phê duyệt;
- Tiếp tục phát huy tinh thần lao động của các cá nhân lao động giỏi, trung thực nhằm lan tỏa trong toàn Công ty; Đảm bảo thu nhập cho người lao động đạt mặt bằng chung tại khu vực, gắn thu nhập với hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo hoạt động Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về quản trị Công ty;

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Số thứ tự	Họ và tên	Chức vụ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ % sở hữu	Ghi chú
1	Koo Liang Kwee	Chủ tịch HDQT	0	0%	
2	Bùi Thị Nhựt	Ủy viên HDQT Giám đốc Công ty	413,450	0.92%	
3	Trần Nguyên Trung	Ủy viên HDQT	300	0.001%	
4	Văn Thảo Nguyên	Ủy viên HDQT	0	0%	
5	Đinh Văn Thành	Ủy viên HDQT	450,000	1.00%	

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác của thành viên HDQT:

❖ Ông Koo Liang Kwee - Chủ tịch HDQT Công ty

- Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH MTV Tập đoàn Bia Sài Gòn.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Lâm Đồng.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty CPTM Bia Sài Gòn Sông Tiền.
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty TNHH Bao Bì San Miguel Yamamura Phú Thọ.
- Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Kiên Giang.

❖ Bà Bùi Thị Nhựt - Thành viên HDQT Công ty

- Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ Phàn Thương Mại Bia Sài Gòn Miền Trung.

❖ Ông Trần Nguyên Trung - Thành viên HDQT Công ty

- Kế toán trưởng - Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn.
- Kế toán trưởng - Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn.
- Kế toán trưởng – Công ty TNHH MTV Tập đoàn Bia Sài Gòn.
- Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng.
- Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây.

❖ Ông Văn Thảo Nguyên - Thành viên HDQT Công ty

- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Tập đoàn Bia Sài Gòn - Bình Tây
- Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Tập đoàn Bao Bì Sài Gòn-Sông Lam.

❖ Ông Đinh Văn Thành - Thành viên HDQT Công ty

- Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Cơ Nhiệt Điện lạnh Bách Khoa.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện 06 phiên họp và 3 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn; ban hành 09 Nghị quyết. Các thành viên HĐQT công ty thống nhất cao thông qua các Nghị quyết, Quyết định làm cơ sở để chỉ đạo hoạt động của Công ty về các vấn đề chính sau:

Số	Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/2023/NQ-HĐQT	07/2/2023	- Thông qua điều chỉnh tăng giá mua hơi nước bão hòa - Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng, lắp đặt 01 silo malt 500 tấn và phụ kiện kết nối - Thông qua việc ký kết hợp đồng kinh tế về thiết kế, chế tạo, cung cấp và lắp đặt hoàn thiện 01 silo malt 500 tấn và phụ kiện kết nối với Công ty TNHH Cơ Nhiệt Điện lạnh Bách Khoa có liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị Công ty	100%
			- Thông qua điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư của Dự án “Văn phòng - Trung tâm giới thiệu sản phẩm và Nhà hàng Sabeco tại Quảng Ngãi” tại Lô đất số 06, đường Nguyễn Thụy, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	100%
			- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022	100%
			- Thông nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022	100%
			- Thông nhất bổ sung Người đại diện theo pháp luật thứ hai của Công ty là Chủ tịch HĐQT trong Điều lệ của Công ty	100%
			- Thông qua Sơ đồ tổ chức của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	100%
			- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	100%
			- Thông nhất chủ trương thanh lý và chuyển đổi dây chuyền chiết bia chai công suất 60,000 chai/giờ	100%
			- Thông qua phương thức/ hạn mức tín dụng tổng hợp bao gồm (a) vay vốn luân chuyển ngắn hạn bổ sung vốn lưu động và/hay vay tài trợ thương mại; (b) mở thư bảo lãnh và/hay mở thư tín dụng; (c) vay thanh toán thư tín dụng để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty với các Ngân hàng	100%
			- Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%

Số Stt	Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
02	03/2023/ NQLYK -HĐQT	25/3/2023	- Thông qua đề xuất thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	100%
03	04/2023/ NQ- HĐQT	06/4/2023	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và 2 tháng đầu năm 2023 - Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt - Thông qua Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	100% 100% 100%
04	05/2023/ NQLYK -HĐQT	22/6/2023	- Thông qua đề xuất điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư của Dự án tại lô đất số 06 Nguyễn Thụy, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	100%
05	06/2023/ NQ- HĐQT	20/7/2023	- Thông nhất hoàn trả số tiền Sabeco đã tạm ứng cho tỉnh Quảng Ngãi năm 2006 liên quan đến Dự án tại lô đất số 06 Nguyễn Thụy, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023	100% 100%
06	07/2023/ NQLYK -HĐQT	21/9/2023	- Phê duyệt cơ cấu tổ chức mới và đề án triển khai cấu trúc lương mới tại Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	100%
07	08/2023/ NQ- HĐQT	27/11/2023	- Thông nhất gia hạn Hợp đồng lao động có thời hạn 02 (hai) năm kể từ ngày 01/10/2023 với chức danh: Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi đối với bà Bùi Thị Nhự	100%
08	09/2023/ NQ- HĐQT	27/11/2023	- Thông qua việc bổ nhiệm lại có thời hạn đối với ông Nguyễn Văn Hùng - Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	100%
09	10/2023/ NQ- HĐQT	27/11/2023	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4/2023 - Thông qua chi phí dự kiến mua bản quyền phần mềm cho hệ thống máy tính của Công ty. - Thông nhất chủ trương đầu tư bổ sung 01 silo chứa barley - Thông nhất chủ trương làm Dự án lấy nước từ sông Trà Khúc vào xử lý và sử dụng để tiết giảm chi phí mua nước.	100% 100% 100% 100% 100%

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Huỳnh Thị Thùy Nhân	Trưởng BKS	11,010	0.024%
2	Nguyễn Văn Hòa	Thành viên BKS	0	0%
3	Đỗ Thị Diễm Kiều	Thành viên BKS	8,900	0.020%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đối với Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành.
- Ban kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp hàng tháng của Ban điều hành. Thực hiện giám sát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo:
 - + Tình hình tài chính trung thực, hợp lý; Công tác kế toán, thống kê, ghi chép theo chuẩn mực và Luật kế toán hiện hành.
 - + Hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ các quy chế quy định nội bộ; chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến các hoạt động; xem xét hồ sơ, kết quả kiểm kê theo định kỳ của Công ty.
 - + Xem xét tình hình triển khai các hạng mục đầu tư, sự tuân thủ các quy định pháp luật trong quá trình đầu tư.
- Ban kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác:

Hội đồng quản trị

Thù lao

Ông Koo Liang Kwee – Chủ tịch	130,000,000	đồng
Bà Bùi Thị Nhự - Thành viên	91,000,000	đồng
Ông Trần Nguyên Trung – Thành viên	91,000,000	đồng
Ông Văn Thảo Nguyên – Thành viên	91,000,000	đồng
Ông Đinh Văn Thành – Thành viên	91,000,000	đồng

Ban Giám đốc

Lương, thưởng và các khoản phụ cấp khác 3,412,281,060 đồng

Ban Kiểm soát

Lương, thưởng và thù lao

Bà Huỳnh Thị Thùy Nhân – Trưởng ban	313,600,265	đồng
Ông Nguyễn Văn Hòa – Thành viên	52,000,000	đồng
Bà Đỗ Thị Diễm Kiều – Thành viên	52,000,000	đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Văn Hùng	Người nội bộ	32,000	0.0711%	35,000	0.0778%	Mua
02	Nguyễn Thị Ánh Hồng	Người có liên quan	20,200	0.0449%	20,000	0.0444%	Bán
03	Đỗ Thị Diễm Kiều	Người nội bộ	12,000	0.03%	8,900	0.020%	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua, ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
01	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Cổ đông lớn	0300583659 18/05/2020 Sở KHĐT Tp. HCM	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2023 – 31/12/2023	01/2023/NQ- ĐHĐCĐ Ngày 14.4.2023	Mua NVL 1,393,071 triệu đồng/ CP đầu tư 8 tỷ đồng Cổ tức 44,925 triệu đồng Bán hàng hóa, dịch vụ: 3,757,525 triệu đồng
02	Công ty TNHH một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn	Người có liên quan của người nội bộ	0303140574 11/01/2006 Sở KHĐT Tp. HCM	12 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2023 – 31/12/2023		Bán két vỏ: 1,694 triệu đồng Phí sử dụng vỏ chai 49.64 triệu đồng
03	Công ty Cổ Phần Thương Mại Bia Sài Gòn Miền Trung	Người có liên quan của người nội bộ	4300338326 16/03/2006 Sở KHĐT Quảng Ngãi	Số 07 Đường số 1, Khu Công nghiệp An Đồn, Phường An Hải Bắc, Quận Sơn Trà, Đà Nẵn	01/01/2023 – 31/12/2023		Mua hàng hóa 890.56 triệu đồng
04	Công ty Cổ Phần Nước Giải Khát Chương	Người có liên quan của người	0300584564 02/06/2004	606 Võ Văn Kiệt, Phường	01/01/2023 – 31/12/2023		Mua hàng hóa 81.2 triệu đồng

Số thứ tự	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua, ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
	Dương	nội bộ	Sở KHĐT Tp. HCM	Cầu Kho, Quận 1, TPHCM			
05	Công ty CP Rượu Bình Tây	Người có liên quan của người nội bộ	0302262756 07/10/2005 Sở KHĐT Tp. HCM	621 Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2023 – 31/12/2023		Mua hàng hóa 211.25 triệu đồng
06	Công ty Cổ phần Tập đoàn Bia Sài Gòn - Bình Tây	Người có liên quan của người nội bộ	0304116373 25/11/2005 Sở KHĐT Tp. HCM	08 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2023 – 31/12/2023		Cỗ tíc 1.750 triệu đồng
07	Công ty Cơ Nhiệt Điện lạnh Bách Khoa	Người có liên quan của người nội bộ	0100520122 29/07/2016 Sở KHĐT Hà Nội	24 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	01/01/2023 – 31/12/2023		Mua TSCĐ 9,187 triệu đồng
							Thanh lý vật tư và phí sử dụng điện nước: 314.2 triệu đồng
							Cỗ tíc 225 triệu đồng
08	Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn - Sông Lam	Người có liên quan của người nội bộ	2900783332 19/4/2023 Sở KHĐT Tỉnh Nghệ An	Khối 01-xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	01/01/2023 – 31/12/2023		Bán Nguyên vật liệu: 328.9 triệu đồng
09	Cty TNHH Một thành viên Cơ khí Sa be co	Người có liên quan của người nội bộ	0305815166 31/3/2016	215 Đào Duy Tú, Phường 06, Quận 10, TP HCM	01/01/2023 – 31/12/2023		Mua dịch vụ 381.84 triệu đồng
10	Công ty TNHH Một thành viên tập đoàn Bia Sài Gòn	Người có liên quan của người nội bộ	0315251399	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam	01/01/2023 – 31/12/2023		Mua bia 381.7 triệu đồng

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty luôn chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác quản trị công ty như: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các thông tư qui định về quản trị công ty, hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các văn bản luật có liên quan khác.
- Thực hiện công bố đầy đủ và đúng hạn các Báo cáo tài chính, Báo cáo thường niên và các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng theo đúng quy định của pháp luật.
- Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan luôn được cập nhật kịp thời và chuẩn hóa nhằm đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về tuân thủ quy định và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các cổ đông.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính đã kiểm toán đính kèm.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCKHN;
- Lưu VT; PKT.

